

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ
Số: 2913/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Quảng Trị, ngày 29 tháng 12 năm 2015

BỘ CÔNG THƯƠNG	
A' ĐẾN	Số: ... 11706 ...
	Ngày: 21/12/15
	Chuyên: <i>ưu tiên</i>
	Lưu hồ sơ số:

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Kế hoạch phát triển Thương mại điện tử
tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2016 - 2020

CỤC THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ VÀ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN	
CÔNG VĂN ĐẾN	
CV Số: 04
Ngày 04 tháng 01 năm 2016
Lưu hồ sơ:	

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Thương mại (sửa đổi) năm 2005; Luật giao dịch điện tử số 51/2005/QH11 ngày 29/11/2005;

Căn cứ Nghị định số 52/2013/NĐ-CP ngày 09/6/2006 của Chính phủ về Thương mại điện tử;

Căn cứ Quyết định số 689/QĐ-TTg ngày 11/5/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chương trình phát triển Thương mại điện tử quốc gia giai đoạn 2014-2020;

Căn cứ Thông tư số 47/2014/TT-BCT ngày 05/12/2014 của Bộ Công Thương quy định về quản lý website thương mại điện tử;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 1224/TTr-SCT ngày 04/12/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Kế hoạch phát triển Thương mại điện tử tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2016 – 2020.

Điều 2. Giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Công Thương, Tài chính, Thông tin và Truyền thông, Khoa học và Công nghệ, Kế hoạch và Đầu tư; Giám đốc Kho bạc nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Công Thương;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh; (b/c)
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Phó VP UBND tỉnh;
- Lưu VT, TM_D.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Hữu Dũng

KẾ HOẠCH
PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ TỈNH QUẢNG TRỊ
GIẢI ĐOẠN 2016 – 2020

(Kèm theo Quyết định số 2913/QĐ-UBND, ngày 29/12/2015 của UBND tỉnh Quảng Trị)

I. Khái quát tình hình Thương mại điện tử giai đoạn 2011- 2015:

1. Tổng quan chung về tình hình phát triển thương mại điện tử:

Thương mại điện tử (TMDT) đang ngày càng thể hiện được vai trò trong việc hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao vai trò quản lý nhà nước trên mọi lĩnh vực. Tuy nhiên, tình hình phát triển Thương mại điện tử thời gian qua chưa thực sự xứng tầm với tiềm năng và lợi thế hiện có. Việc sử dụng công nghệ thông tin và phát triển TMDT chưa đem lại những hiệu quả, lợi ích nổi bật đối với cộng đồng doanh nghiệp trong việc nâng cao năng lực sản xuất- kinh doanh, tìm kiếm thị trường, hỗ trợ cạnh tranh, thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội. Mặc dù hệ thống văn bản pháp luật điều chỉnh đã tương đối toàn diện và đầy đủ, việc quản lý thị trường kinh doanh trực tuyến vẫn còn bị buông lỏng, gây thất thu cho ngân sách; Công nghệ thông tin (CNTT) và TMDT cũng chưa tạo ra động lực cải cách hành chính mạnh mẽ cho các cơ quan quản lý nhà nước, đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp và xã hội.

Theo báo cáo của Cục Thương mại điện tử và Công nghệ thông tin - Bộ Công Thương thì thị trường thương mại điện tử ở Việt Nam được đánh giá là một trong những thị trường tiềm năng, hứa hẹn sự phát triển vượt bậc cả về chiều rộng lẫn chiều sâu. Tuy nhiên, để phát triển bền vững thì cần có sự hỗ trợ, phối hợp cơ quan chức năng với các thành phần tham gia nhằm nâng cao nhận thức cho cả người mua và người bán khi tham gia thương mại điện tử.

2. Thương mại điện tử tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2011- 2015:

Thực hiện Quyết định số 1073/QĐ-TTg ngày 12 tháng 7 năm 2010 của Thủ tướng chính phủ phê duyệt Kế hoạch tổng thể phát triển thương mại điện tử giai đoạn 2011- 2015; Ngày 05/01/2011, UBND tỉnh Quảng Trị đã có Quyết định số 07/QĐ-UBND về việc phê duyệt Kế hoạch phát triển Thương mại điện tử tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2011-2015.

Sau 5 năm triển khai và thực hiện, TMDT trên địa bàn tỉnh đã và đang từng bước đi vào cuộc sống, đóng góp tích cực cho sự phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh nhà; Góp phần quan trọng trong việc nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò cũng như những lợi ích của TMDT đối với công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và hoạt động sản xuất, kinh doanh, phát triển kinh tế - xã hội của cán bộ, công chức, của cộng đồng doanh nghiệp và nhiều tầng lớp dân cư trên địa bàn tỉnh. Qua kết quả các đợt khảo sát thực trạng ứng dụng TMDT trên địa bàn tỉnh, có thể

thấy rằng gần 15 năm qua, cùng với sự phát triển TMDT của cả nước, TMDT tại tỉnh Quảng Trị đã đạt được những kết quả đáng ghi nhận. Đặc biệt, Kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2011 - 2015 đã được UBND tỉnh phê duyệt cùng với nhiều nội dung, giải pháp hỗ trợ các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh ứng dụng thương mại điện tử hữu hiệu. Kết quả một số mục tiêu đạt được như sau:

- Các doanh nghiệp đã tiến hành các giao dịch thương mại điện tử loại hình doanh nghiệp với người tiêu dùng hoặc doanh nghiệp với doanh nghiệp:

- + 100% doanh nghiệp sử dụng thư điện tử trong hoạt động giao dịch và trao đổi thông tin.

- + 40% doanh nghiệp có trang thông tin điện tử, cập nhật định kỳ thông tin hoạt động và quảng bá sản phẩm của doanh nghiệp.

- + 30% doanh nghiệp tham gia các website thương mại điện tử để mua bán các sản phẩm hàng hóa và dịch vụ liên quan tới hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

- Bước đầu hình thành các tiện ích hỗ trợ người tiêu dùng tham gia thương mại điện tử loại hình doanh nghiệp với người tiêu dùng:

- + 50% các siêu thị, trung tâm mua sắm và cơ sở phân phối hiện đại cho phép người tiêu dùng thanh toán không dùng tiền mặt khi mua hàng.

- + 20% cơ sở kinh doanh phát triển các kênh giao dịch điện tử phục vụ người tiêu dùng.

- Phần lớn dịch vụ công điển hình liên quan tới hoạt động sản xuất kinh doanh được cung cấp trực tuyến từ mức độ 2 trở lên.

3. Một số nội dung cụ thể:

- Hàng năm, tỉnh đã phối hợp Trung tâm phát triển thương mại điện tử - Cục Thương mại điện tử và công nghệ thông tin (Bộ Công Thương) tổ chức phổ biến kiến thức pháp luật về TMDT nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ các cơ quan quản lý nhà nước và doanh nghiệp về vai trò của TMDT trong quản lý nhà nước cũng như hoạt động sản xuất - kinh doanh. Thông qua lớp tập huấn, cán bộ, công chức các Sở, Ban, ngành và doanh nghiệp nắm bắt được những quy định mới trong hoạt động TMDT như Luật Giao dịch Điện tử, Nghị định số 52/2013/NĐ-CP ngày 16/5/2013 của Chính phủ về TMDT, Thông tư 12/2013/TT-BCT ngày 20/6/2013 về quy định thủ tục thông báo, đăng ký và công bố thông tin liên quan đến website TMDT... Ngoài ra học viên còn được hướng dẫn việc thực hiện thủ tục thông báo, đăng ký và công bố thông tin liên quan đến website TMDT tại Cổng thông tin Quản lý hoạt động TMDT; Cách thức tham gia chương trình "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam trên môi trường trực tuyến"; Xây dựng và quản trị website TMDT hỗ trợ bán hàng trực tuyến, vv... tạo tiền đề cho việc giao dịch TMDT được minh bạch, xây dựng lòng tin trong thương mại trực tuyến, đặc biệt học viên có thể tự xây dựng kế hoạch, chiến lược tiếp thị online. Qua đó thúc đẩy TMDT phát triển, góp phần nâng cao sức cạnh

tranh của doanh nghiệp và xây dựng các tập quán thương mại hiện đại cho Việt Nam.

- Thông qua website và các phương tiện truyền thông đã thực hiện việc tuyên truyền quảng bá các lợi ích của TMDT đến từng địa phương, đơn vị nhằm nâng cao nhận thức của các cơ quan, doanh nghiệp và nhân dân đối với lĩnh vực này. Bước đầu bảo đảm các điều kiện thuận lợi đối với phát triển TMDT, khuyến khích các hình thức giao dịch, thanh toán trực tuyến.

- Giới thiệu cho các doanh nghiệp trên địa bàn tham gia cổng thông tin Quản lý hoạt động thương mại điện tử www.online.gov.vn, hệ thống phân phối hàng Việt trực tuyến VNcharm.vn, Cổng Thương mại điện tử quốc gia (ECVN)... nhằm quảng bá thương hiệu và sản phẩm của doanh nghiệp.

- Xây dựng và duy trì Cổng thông tin doanh nghiệp nhỏ và vừa của tỉnh với các hoạt động chào mua, chào bán sản phẩm của doanh nghiệp.

- Cung cấp trực tuyến như cấp giấy phép, xin phép hoạt động SX-KD, thủ tục XNK, hải quan, CO điện tử, hải quan điện tử, kê khai thuế....trên các website của các cơ quan nhà nước nhằm phục vụ cho tổ chức, người dân thuận tiện cho thực hiện các thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất - kinh doanh của doanh nghiệp.

- Nhận thức được vai trò của website TMDT đối với doanh nghiệp là công cụ xây dựng thương hiệu, quảng bá, kênh truyền thông, công cụ kinh doanh hiệu quả với chi phí thấp, trong thời gian qua tỉnh đã định hướng và hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng website TMDT phù hợp với mô hình, sản phẩm của doanh nghiệp. Trong giai đoạn 2011-2015 tỉnh đã hỗ trợ xây dựng và nâng cấp website cho gần 50 doanh nghiệp từ nguồn ngân sách địa phương, ngân sách TW và kêu gọi sự đóng góp từ các doanh nghiệp.

- Nhằm tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành, bám sát thực tế của lãnh đạo tỉnh, Sở Công Thương đã chủ trì xây dựng hệ thống trực tuyến thông tin xuất nhập khẩu trên địa bàn tỉnh. Việc hoàn thành hệ thống trực tuyến thông tin xuất nhập khẩu thời gian tới sẽ giúp cho việc quản lý nhà nước về xuất nhập khẩu được thuận lợi hơn.

- Hằng năm, đã tổ chức các đợt khảo sát, học tập, trao đổi kinh nghiệm quản lý trong lĩnh vực thương mại điện tử tại một số tỉnh bạn, qua đó đã kịp thời tham mưu cho lãnh đạo tỉnh một số đề xuất, kiến nghị để triển khai áp dụng tại địa phương trong lĩnh vực này.

4. Những yếu tố thuận lợi cho sự phát triển của TMDT Quảng Trị:

- Cùng với sự phát triển TMDT của cả nước, TMDT tại tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2011-2015 đã đạt được những thành tựu đáng ghi nhận. Đặc biệt, Kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2011 - 2015 đã được UBND tỉnh ban hành với nhiều nội dung, giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp trong việc ứng dụng TMDT.

- Các Sở ban ngành, địa phương trong tỉnh đã quan tâm, nỗ lực trong việc triển khai ứng dụng CNTT vào hoạt động của đơn vị mình, dịch vụ công trực tuyến được đẩy mạnh, tạo chuyển biến tích cực về nhận thức, hành động trong ứng dụng CNTT góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ đạo điều hành trong công tác quản lý nhà nước.

- Người dân, doanh nghiệp ngày càng nhận thức đầy đủ hơn lợi ích của TMDT, khai thác và ứng dụng có hiệu quả thương mại điện tử vào hoạt động SX-KD. Từng bước đầu tư xây dựng hạ tầng công nghệ thông tin nhằm nâng cao hiệu quả trong sản xuất kinh doanh. Thông qua các phương tiện của TMDT, các doanh nghiệp đã tìm kiếm được nhiều cơ hội kinh doanh, giúp giao dịch với nhiều đối tác trong cùng một thời điểm, rút ngắn chu kỳ sản xuất và tăng doanh thu, lợi nhuận. Đặc biệt, TMDT được xem là giải pháp ngắn nhất để doanh nghiệp có thể quảng bá và giới thiệu sản phẩm mà lại tiết kiệm chi phí ít nhất. Người tiêu dùng có được nhiều sự lựa chọn, tham khảo khi quyết định mua một sản phẩm hoặc dịch vụ với giá cả rẻ nhất và sản phẩm, dịch vụ cung ứng tốt nhất.

5. Những tồn tại, hạn chế trong phát triển TMDT tỉnh Quảng Trị:

Bên cạnh những yếu tố thuận lợi, thời gian qua việc phát triển TMDT trên địa bàn tỉnh vẫn còn những tồn tại, hạn chế:

- Nhân lực bố trí cho công tác TMDT tại các cơ quan nhà nước chưa đáp ứng yêu cầu. Hầu hết các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh là doanh nghiệp nhỏ và vừa nên cán bộ chuyên trách về TMDT chiếm tỉ lệ rất ít, chủ yếu là kiêm nhiệm. Mặt khác, việc triển khai ứng dụng TMDT của các doanh nghiệp mới ở giai đoạn đầu nên hiệu quả chưa cao, chưa tương xứng với yêu cầu phát triển chung của tỉnh. Mặc dù các doanh nghiệp đã sử dụng các giải pháp trong hệ thống thanh toán, hệ thống quản lý doanh nghiệp... nhưng nhìn chung vẫn còn yếu. Công tác đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức và doanh nghiệp ứng dụng TMDT chưa đáp ứng được hết yêu cầu đòi hỏi ngày càng cao của tình hình mới.

- Kinh phí ngân sách đầu tư cho phát triển TMDT còn hạn hẹp nên một số nội dung của Kế hoạch chưa triển khai được.

- Một bộ phận người tiêu dùng lẫn doanh nghiệp chưa nhận thức rõ vai trò, lợi ích của TMDT; Doanh nghiệp phần lớn vẫn ở trong trạng thái chưa sẵn sàng để tận dụng những cơ hội, lợi ích đạt được khi tham gia kinh doanh TMDT. Môi trường xã hội và tập quán kinh doanh cùng với nhận thức của người dân là một trong những trở ngại cần được tháo gỡ trong thời gian tới.

- Môi trường pháp lý cho TMDT đang từng bước được hoàn thiện, nhưng phần lớn mới là các văn kiện dưới luật. Hơn nữa, việc phổ biến pháp luật về TMDT chưa được chú trọng; thiếu cơ chế giám sát, chế tài xử phạt chưa đủ răn đe các hành vi vi phạm, thiếu cơ chế giải quyết tranh chấp... khiến nhiều người tiêu dùng e ngại khi tham gia giao dịch TMDT. Quyền lợi của cả doanh nghiệp và người tiêu dùng đều chưa được bảo đảm bằng một hệ thống pháp luật hợp lý. An ninh mạng internet chưa đảm bảo, ảnh hưởng đến niềm tin của người tiêu dùng và các doanh nghiệp đối với TMDT.

- Nhiều doanh nghiệp đã xây dựng website nhưng vẫn chỉ dừng ở mức cung cấp thông tin sản phẩm, dịch vụ đang kinh doanh, giá mua, giá bán, chưa có chức năng bán hàng, thanh toán trực tuyến trên website.

Từ thực trạng trên, để giúp các nhà quản lý, doanh nghiệp, các đơn vị sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh hiểu rõ lợi ích và tham gia phát triển TMDT, cần phải đẩy nhanh việc triển khai các hoạt động ứng dụng TMDT theo mục tiêu đề ra tại Quyết định số 689/QĐ-TTg ngày 11/5/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình phát triển TMDT quốc gia giai đoạn 2014-2020.

II. Sự cần thiết xây dựng kế hoạch phát triển TMDT Quảng Trị giai đoạn 2016 – 2020:

Với phương thức kinh doanh ngày càng văn minh, TMDT đang là xu thế của các quốc gia trong quá trình phát triển và hội nhập. Phạm vi hoạt động của TMDT rất rộng với nhiều chủ thể và đối tượng tham gia dưới nhiều hình thức như B2B (doanh nghiệp với doanh nghiệp), B2C (doanh nghiệp với người tiêu dùng), C2C (người tiêu dùng với người tiêu dùng)... Tham gia TMDT sẽ giảm tối đa chi phí giao dịch, hiệu quả kinh doanh tăng nhanh, đặc biệt thuận lợi trong việc quảng bá, giới thiệu sản phẩm hàng hóa với thị trường trong và ngoài nước.

Trong những năm qua, công nghệ thông tin đã được ứng dụng rộng rãi trong hoạt động của các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp và phục vụ nhu cầu của nhân dân, đây là điều kiện thuận lợi để phát triển TMDT. Tuy nhiên ứng dụng phát triển TMDT trong tỉnh vẫn còn hạn chế, chính vì vậy cần đẩy mạnh hơn nữa việc phát triển TMDT trong tất cả các cấp, các ngành và tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp trong tỉnh ứng dụng TMDT nhằm mục đích:

- Nâng cao nhận thức của các cán bộ quản lý nhà nước, các doanh nghiệp, người dân về vai trò, ý nghĩa và kỹ năng ứng dụng thương mại điện tử trong sản xuất, kinh doanh và đời sống.

- Xây dựng nền kinh tế tri thức góp phần phát triển kinh tế bền vững, đồng thời nâng tầm ứng dụng thương mại điện tử theo kịp sự phát triển chung của cả nước, từ đó hội nhập nhanh chóng và sâu rộng vào nền kinh tế khu vực và thế giới.

- Hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh, đẩy mạnh xuất khẩu, giúp mở rộng khả năng tiếp cận thị trường nội địa và thị trường thế giới; tiết kiệm thời gian, chi phí giao dịch, tuyên truyền, quảng bá sản phẩm.

Do đó, việc xây dựng và triển khai Kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2016-2020 là rất cần thiết, qua đó giúp các cấp, các ngành cũng như các doanh nghiệp trong tỉnh từng bước nâng cao hiệu quả trong quản lý, điều hành và thực thi các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, các kế hoạch phát triển sản xuất, kinh doanh.

III. Kế hoạch phát triển TMDT tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2016-2020:

1. Căn cứ pháp lý xây dựng kế hoạch:

- Luật Thương mại ngày 14/6/2005;
- Luật Giao dịch điện tử ngày 29 tháng 11 năm 2005;
- Nghị định số 52/2013/NĐ-CP ngày 17/5/2013 về thương mại điện tử;
- Quyết định số 689/QĐ-TTg ngày 11 tháng 5 năm 2014 phê duyệt chương trình phát triển Thương mại điện tử quốc gia giai đoạn 2014 - 2020.
- Thông tư số 47/2014/TT-BCT ngày 05/12/2014 của Bộ Công thương quy định về quản lý website thương mại điện tử;

2. Mục tiêu:

2.1. Mục tiêu tổng quát

Triển khai đồng bộ các giải pháp, hoạt động hỗ trợ phát TMDT trên địa bàn tỉnh, đưa TMDT trở thành một hoạt động được sử dụng, ứng dụng phổ biến trong đại bộ phận doanh nghiệp, các cơ quan quản lý nhà nước và nhân dân trong tỉnh; góp phần nâng cao hiệu quả trong hoạt động quản lý, điều hành; nâng cao năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp; thúc đẩy quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phù hợp với tiến trình hội nhập quốc tế hiện nay.

2.2. Mục tiêu cụ thể

a. Về kết cấu hạ tầng thương mại điện tử

Trên cơ sở nguồn vốn đầu tư phát triển trung hạn giai đoạn 5 năm 2016 – 2020, vận động các DOANH NGHIỆP, tổ chức và cá nhân tham gia đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng TMDT.

Phấn đấu đạt 100% doanh nghiệp sử dụng thư điện tử trong hoạt động giao dịch và trao đổi thông tin; 50% doanh nghiệp có website riêng, cập nhật định kỳ thông tin hoạt động và quảng bá sản phẩm của doanh nghiệp; 30% doanh nghiệp tham gia website thương mại điện tử để mua bán các sản phẩm hàng hóa và dịch vụ liên quan tới hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp; 10% - 20% doanh nghiệp ứng dụng các phần mềm chuyên dụng trong hoạt động quản lý sản xuất và kinh doanh;

Thúc đẩy việc ứng dụng các tiện ích hỗ trợ người tiêu dùng tham gia TMDT, trong đó: 80% các đơn vị cung cấp dịch vụ trên địa bàn tỉnh chấp nhận thanh toán phí dịch vụ của các hộ gia đình qua phương tiện điện tử; 30% các siêu thị, trung tâm mua sắm và cơ sở phân phối hiện đại cho phép người tiêu dùng thanh toán bằng thẻ thanh toán và thanh toán qua phương tiện điện tử; 20% cơ sở kinh doanh trong các lĩnh vực thương mại dịch vụ như vận tải, văn hoá, thể thao và du lịch phát triển các kênh giao dịch điện tử phục vụ người tiêu dùng.

b. Tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về thương mại điện tử

Tích cực tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về thương mại điện tử nhằm cung cấp các kiến thức, kỹ năng và kinh nghiệm, những lợi ích từ thương mại điện tử đem lại cho doanh nghiệp và cho cộng đồng dân cư.

Phần đầu đạt 100% các đơn vị, tổ chức và doanh nghiệp trên địa bàn được trang bị kiến thức, kỹ năng, hiểu biết về những lợi ích từ TMDT đem lại và có những ứng dụng thực tế phục vụ công tác phát triển TMDT.

c. Về nguồn nhân lực thương mại điện tử

Đào tạo phát triển nguồn nhân lực thương mại điện tử, qua đó nâng cao năng lực và kỹ năng cho nguồn nhân lực thực hiện thương mại điện tử tại doanh nghiệp, cơ quan quản lý nhà nước, cũng như cộng đồng dân cư.

Phần đầu đạt 1.000 lượt cán bộ doanh nghiệp, cán bộ quản lý nhà nước được tham dự các khóa đào tạo ngắn hạn về thương mại điện tử; 1.500 lượt thanh niên khởi nghiệp từ các địa phương trong tỉnh được đào tạo, tập huấn về chuyên ngành thương mại điện tử, đáp ứng nhu cầu triển khai ứng dụng thương mại điện tử cho các cơ sở SẢN XUẤT KINH DOANH ở địa bàn nông thôn.

d. Phát triển các giải pháp thương mại điện tử

Phát triển các giải pháp thương mại điện tử thông qua việc xây dựng các sản phẩm, các quy tắc, các phần mềm dùng chung để ứng dụng trong các cơ quan quản lý nhà nước, doanh nghiệp và người tiêu dùng.

Phần đầu đưa hình thức mua sắm trực tuyến trở thành một trong những hình thức mua hàng phổ biến của người tiêu dùng; Ứng dụng rộng rãi các hình thức thanh toán thương mại điện tử giữa doanh nghiệp với doanh nghiệp (B2B), doanh nghiệp với người tiêu dùng (B2C); giữa doanh nghiệp với cơ quan nhà nước (B2G); giữa cá nhân với nhau (C2C); giữa cơ quan nhà nước với cá nhân (G2C). Xây dựng, vận hành và khai thác có hiệu quả Sàn giao dịch TMDT tỉnh Quảng Trị, triển khai dịch vụ công trực tuyến tương tác giữa cơ quan nhà nước và doanh nghiệp về cung cấp thông tin phục vụ điều hành và phát triển SẢN XUẤT KINH DOANH.

đ. Tư vấn xây dựng kế hoạch ứng dụng thương mại điện tử

Tư vấn xây dựng kế hoạch ứng dụng thương mại điện tử thông qua các đợt điều tra, thống kê tình hình phát triển thương mại điện tử của tỉnh hàng năm, qua đó tham mưu cho lãnh đạo tỉnh xây dựng kế hoạch phát triển và ứng dụng thương mại điện tử hàng năm phù hợp với tình hình thực tế đề ra.

Tổ chức thực hiện 02 đợt khảo sát, điều tra về tình hình phát triển TMDT trên địa bàn; Tổ chức hoạt động nghiên cứu thị trường về TMDT một cách bài bản và hiệu quả; Hỗ trợ xây dựng Kế hoạch phát triển TMDT cho 5 địa phương có thị trường TMDT phát triển trên địa bàn tỉnh. Hỗ trợ các DOANH NGHIỆP tham gia các sàn giao dịch TMDT một cách hiệu quả, hỗ trợ xây dựng, nâng cấp, vận hành website và các sản phẩm, giải pháp phát triển TMDT.

c. Hợp tác về thương mại điện tử

Hợp tác trong nước và quốc tế về thương mại điện tử nhằm giúp các cơ quan quản lý nhà nước và doanh nghiệp Quảng Trị đẩy mạnh và tăng cường sự liên kết, hợp tác trong lĩnh vực thương mại điện tử với các tỉnh, thành trong cả nước, với các nước trong khu vực và các tổ chức quốc tế.

Tăng cường mối quan hệ hợp tác với các tỉnh, thành phố có ký kết thỏa thuận hợp tác phát triển kinh tế - xã hội với tỉnh Quảng Trị, trong đó đặc biệt quan tâm đến những chương trình hợp tác xây dựng và phát triển TMDT với các địa phương trên Hành lang kinh tế Đông - Tây;

Phối hợp với Cục TMDT và các đơn vị thuộc Bộ Công Thương trong các chương trình hợp tác quốc tế trên lĩnh vực TMDT.

Xây dựng và triển khai kế hoạch hợp tác phát triển TMDT với các tỉnh khu vực Bắc Trung bộ, các tỉnh miền Trung - Tây Nguyên và các địa phương trên Hành lang kinh tế Đông Tây như Savannakhet, Salavan(Lào) và Mukdahan(Thái lan). Tổ chức Đoàn công tác trao đổi, nghiên cứu các cơ chế hợp tác phát triển TMDT với các tỉnh trên tuyến Hành lang kinh tế Đông - Tây. Tham gia các Hội thảo, sự kiện về TMDT do Cục TMDT, các địa phương, các đơn vị trong và ngoài nước tổ chức.

f. Nâng cao năng lực quản lý và tổ chức hoạt động phát triển thương mại điện tử

Nâng cao năng lực quản lý và tổ chức hoạt động phát triển thương mại điện tử nhằm tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước, kỹ năng tổ chức các hoạt động thương mại điện tử; hiệu quả thực thi bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, tạo lập môi trường cạnh tranh lành mạnh và cung cấp kiến thức cơ bản về ứng dụng thương mại điện tử.

Thường xuyên cung cấp, cập nhật thông tin về tiềm năng xuất khẩu của tỉnh và danh bạ doanh nghiệp xuất khẩu trên Cổng thông tin xuất khẩu Việt Nam - VNEX. Khai thác thông tin trên Cổng thông tin thị trường nước ngoài. Tham gia các khóa tập huấn ngắn hạn ở nước ngoài. Phối hợp cung cấp các tài liệu hướng dẫn, tài liệu tham khảo về kinh nghiệm quản lý TMDT ở trong và ngoài nước. Tổ chức thực thi các quy định pháp luật liên quan tới thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh: hàng năm tổ chức từ 01 đến 02 hoạt động rà soát, kiểm tra về tình hình hoạt động TMDT trên địa bàn tỉnh nhằm nắm vững tình hình phát triển thương mại điện tử, làm cơ sở cho việc triển khai chính sách và thực thi pháp luật về thương mại điện tử tại địa phương;

3. Các nhiệm vụ cụ thể:

a. Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về TMDT

- Xây dựng Chương trình (chuyên mục) về TMDT trên các phương tiện truyền thông đại chúng (báo giấy, báo điện tử, phát thanh, truyền hình) để tuyên truyền về TMDT nói chung và các mô hình ứng dụng TMDT thành công của các tổ chức, doanh nghiệp nói riêng.

- Xuất bản sổ tay TMDT Quảng Trị và tập gấp quảng bá về TMDT Quảng Trị (số lượng mỗi loại phù hợp với tình hình thực tế).

- Tổ chức sự kiện về TMDT hàng năm nhằm thu hút người dân và các doanh nghiệp tham gia vào các hoạt động phát triển TMDT (Có thể kết hợp với các hoạt động tổ chức các sự kiện liên quan khác trên địa bàn)

- Tham gia các hội thảo, triển lãm về phát triển TMDT.

- Tổ chức lựa chọn từ 5 – 10 doanh nghiệp đủ điều kiện tham gia giải thưởng quốc gia về TMDT.

b. Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực TMDT

- Tổ chức tập huấn triển khai và cập nhật các văn bản pháp luật về TMDT về nội dung phát triển TMDT cho khoảng 1.000 cán bộ quản lý nhà nước và doanh nghiệp (có thể theo địa phương hoặc từng lĩnh vực cụ thể)

- Xây dựng hệ thống thông tin phục vụ nghiên cứu, học tập và tham quan về phát triển TMDT cho người dân và doanh nghiệp.

- Tổ chức đào tạo cho khoảng 1.500 lượt thanh niên khởi nghiệp từ các địa phương trong tỉnh được đào tạo về chuyên ngành thương mại điện tử, đáp ứng nhu cầu triển khai ứng dụng thương mại điện tử cho các cơ sở sản xuất kinh doanh ở địa bàn nông thôn.

c. Phát triển các sản phẩm, giải pháp TMDT

- Xây dựng Sàn giao dịch TMDT của tỉnh đủ điều kiện về cơ sở vật chất, kỹ thuật, các công cụ tiện ích và các nguồn lực cần thiết tạo môi trường giao dịch thuận tiện, an toàn;

- Nâng cấp về mặt kỹ thuật, tích hợp Sàn giao dịch vào các cổng thông tin, xây dựng cơ sở dữ liệu;

- Tổng hợp thông tin của doanh nghiệp, thông tin sản phẩm hàng hóa theo từng ngành hàng cụ thể, các chương trình xúc tiến thương mại, cập nhật dữ liệu;

- Hỗ trợ doanh nghiệp cung cấp thông tin, tạo cơ hội giao thương, thực hiện các giao dịch qua mạng Internet thông qua Sàn giao dịch TMDT của tỉnh.

- Xây dựng dịch vụ công trực tuyến phục vụ tương tác giữa cơ quan nhà nước và doanh nghiệp trong việc cung cấp và trao đổi thông tin phục vụ quản lý, điều hành và phát triển sản xuất kinh doanh.

d. Các hoạt động hỗ trợ ứng dụng thương mại điện tử

- Tổ chức điều tra, thu thập số liệu thống kê tình hình ứng dụng công nghệ thông tin và thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh. Định kỳ tổ chức điều tra, thu thập số liệu thống kê về tình hình ứng dụng công nghệ thông tin và thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh nhằm nắm bắt kịp thời thực trạng và xu hướng phát triển để tham mưu cho UBND tỉnh giải pháp quản lý hiệu quả lĩnh vực thương mại điện tử và công nghệ thông tin.

- Tổ chức các chuyên công tác nghiên cứu thị trường liên quan đến TMDT cho từng thị trường hoặc ngành hàng cụ thể.

- Hỗ trợ, phối hợp nghiên cứu, xây dựng Kế hoạch phát triển TMDT cho khoảng 5 địa phương trên địa bàn tỉnh.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp tham gia các sàn giao dịch thương mại điện tử nhằm quảng bá thương hiệu và giới thiệu sản phẩm.

- Mỗi năm lựa chọn hỗ trợ 10-20 doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh xây dựng mới, nâng cấp website TMDT.

- Tổ chức tư vấn, tập huấn, hỗ trợ cho 5-10 doanh nghiệp tham gia và sử dụng các sản phẩm, giải pháp TMDT.

- Hỗ trợ 10-20 doanh nghiệp các giải pháp bán hàng trực tuyến phục vụ phát triển TMDT.

- Hàng năm, hỗ trợ cho 10-15 doanh nghiệp duy trì, vận hành các website, các sản phẩm, giải pháp đã xây dựng.

d. Hợp tác phát triển TMDT

- Xây dựng và triển khai kế hoạch hợp tác phát triển TMDT với các tỉnh Savannakhet, Salavan (Lào) và Mukdahan (Thái lan).

- Tổ chức từ 5- 10 Đoàn công tác trao đổi, nghiên cứu các cơ chế hợp tác phát triển TMDT với các tỉnh thành trong cả nước và các tỉnh trên tuyến Hành lang kinh tế Đông – Tây.

- Tham gia hoặc tổ chức từ 3- 5 Hội thảo, sự kiện về TMDT trong và ngoài nước.

e. Nâng cao hiệu quả và năng lực quản lý nhà nước về TMDT

- Tổ chức cung cấp, cập nhật thông tin về tiềm năng xuất khẩu của tỉnh và danh bạ doanh nghiệp xuất khẩu trên Cổng thông tin xuất khẩu Việt Nam - VNEX.

- Thường xuyên tổ chức khai thác thông tin trên Cổng thông tin thị trường nước ngoài.

- Tham gia các khóa tập huấn ngắn hạn ở nước ngoài

- Phối hợp Cục TMDT xuất bản các tài liệu hướng dẫn, tài liệu tham khảo về kinh nghiệm quản lý TMDT ở trong và ngoài nước.

IV. Kinh phí thực hiện:

1. Nguồn kinh phí:

- Các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức xã hội tiếp tục quan tâm lồng ghép nguồn kinh phí để đầu tư phát triển công nghệ thông tin hỗ trợ phát triển TMDT.

- Vận động các doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh tích cực đầu tư mua sắm trang thiết bị, chủ động ứng dụng TMDT vào hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Tổng kinh phí dự kiến triển khai Kế hoạch phát triển thương mại điện tử của tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2016-2020 là: 6 738 000 000 VND (Sáu tỷ bảy trăm ba mươi tám triệu đồng chẵn), trong đó:

+ Kinh phí trung ương hỗ trợ là: 4.108.000.000VND (Bốn tỷ một trăm linh tám triệu đồng).

+ Kinh phí ngân sách tỉnh là: 1.912.000.000VND (Một tỷ chín trăm mười hai triệu đồng).

+ Đóng góp của các tổ chức, doanh nghiệp tham gia Chương trình: 718.000.000VND (Bảy trăm mười tám triệu đồng).

Bảng tổng hợp kinh phí

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Nguồn kinh phí	Năm thực hiện					Tổng cộng
		2016	2017	2018	2019	2020	
1	Kinh phí trung ương hỗ trợ	339,0	984,0	1 068,0	800,0	917,0	4 108,0
2	Kinh phí từ ngân sách tỉnh	239,0	398,0	418,0	419,0	438,0	1 912,0
3	Doanh nghiệp đối ứng	122,0	128,0	156,0	156,0	156,0	718,0
	Cộng	700,0	1 510,0	1 642,0	1 375,0	1 511,0	6 738,0

(Chi tiết có phụ lục kèm theo)

V. Tổ chức thực hiện:

1. Sở Công Thương:

- Là cơ quan đầu mối, chủ trì thực hiện kế hoạch, phối hợp chặt chẽ với Cục Thương mại điện tử và CNTT - Bộ Công Thương và các Sở, Ban, ngành chức năng có liên quan triển khai có hiệu quả nội dung kế hoạch.

- Chủ trì xây dựng Kế hoạch phát triển TMDT hàng năm và triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung của Kế hoạch.

- Chủ trì xây dựng dự toán kinh phí thực hiện hàng năm gửi Sở Tài Chính, Sở Kế hoạch & Đầu tư tổng hợp trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

- Chủ trì phối hợp với các Sở, ngành hướng dẫn UBND các huyện, thành phố, thị xã, các đoàn thể, doanh nghiệp tổ chức triển khai thực hiện chương trình. Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát hoạt động thương mại điện tử về hàng hóa, giá cả, chất lượng, các hoạt động xúc tiến thương mại trên địa bàn tỉnh nhằm tháo gỡ khó khăn tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển TMDT.

- Kịp thời đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung kế hoạch phát triển TMDT phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương và hướng dẫn của Trung ương.

- Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch sau khi được phê duyệt và định kỳ hàng năm, tổng hợp báo cáo tình hình và kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Công Thương theo quy định.

- Lập báo cáo tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Chương trình hàng năm và cả giai đoạn báo cáo UBND tỉnh.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính có trách nhiệm tham mưu, bố trí cân đối nguồn vốn hàng năm để đảm bảo nguồn kinh phí thực hiện kế hoạch phát triển thương mại điện tử.

3. Sở Thông tin-Truyền thông, Sở Khoa học – Công nghệ có trách nhiệm phối hợp với Sở Công Thương trong việc gắn kết sự phát triển của TMDT với Chính phủ điện tử; Triển khai thực hiện các chính sách, biện pháp về khuyến khích đầu tư phát triển và chuyển giao công nghệ hỗ trợ TMDT.

4. Các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố tích cực phối hợp với Sở Công Thương triển khai thực hiện các nội dung liên quan đến việc phát triển TMDT.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, Sở Công Thương phối hợp với các ngành, các đơn vị có liên quan tham mưu, đề xuất Ủy ban Nhân dân tỉnh kịp thời chỉ đạo, xử lý.

Trên đây là Kế hoạch phát triển TMDT của tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2016-2020. UBND tỉnh yêu cầu các Các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố trên toàn tỉnh nghiêm túc triển khai thực hiện./. *vr*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Hữu Dũng
Nguyễn Hữu Dũng



TRIỂN KHAI

KINH PHÍ CHI TIẾT PHÂN BỐ THEO NĂM

TRIỂN THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ TỈNH QUẢNG TRỊ GIAI ĐOẠN 2016 - 2020

Quyết định số 303/QĐ-UBND ngày 29/12/2015 của UBND tỉnh Quảng Trị

Stt	Công việc	Năm 2016			Năm 2017			Năm 2018			Năm 2019			Năm 2020			Tổng cộng
		NSDP	NSTW	DN	NSDP	NSTW	DN	NSDP	NSTW	DN	NSDP	NSTW	DN	NSDP	NSTW	DN	
1.	Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về TMĐT																
	Xây dựng và thực hiện Chương trình (chuyên mục) về TMĐT trên các phương tiện truyền thông đại chúng.	-	-	-	21	49	-	21	49	-	21	49	-	21	49	-	280
	Xuất bản sổ tay và brochure quảng bá về TMĐT Quảng Trị	-		-	-		-	-	50	-	-		-	-	50	-	100
	Tổ chức sự kiện truyền thông hàng năm nhằm thu hút người dân và các DN tham gia phát triển TMĐT.	-		-	-	60	-	-	60	-	-	60	-	-	60	-	240
	Tham gia hội thảo, triển lãm về phát triển TMĐT.	21	49	-	21	49	-	35	49	-	35	49	-	40	49	-	397
	Tổ chức cho DN tham gia giải thưởng quốc gia về TMĐT.	-		-	-		-	-	50	-	-		-	-	50	-	100
2.	Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực TMĐT																0
	Tổ chức đào tạo về phát triển thương mại điện tử cho cán bộ quản lý nhà nước, doanh nghiệp	15	35	-	15	35	-	15	35	-	15	35	-	15	35	-	250
	Xây dựng hệ thống thông tin, học liệu phục vụ nghiên cứu, học tập về phát triển TMĐT cho người dân và DN.	-		-	-		-	-	175	-	-		-	-		-	175
	Tổ chức lớp đào tạo cho khoảng 1.500 lượt thanh niên khởi nghiệp từ các địa phương trong tỉnh	24	56	-	24	56	-	30	56	-	40	56	-	45	56	-	443
3.	Phát triển các sản phẩm, giải pháp TMĐT																0
	Xây dựng Sàn giao dịch TMĐT của tỉnh				90	210	-			-			-			-	300
	Đi điều kiện về cơ sở vật chất, kỹ thuật, các công cụ tiện ích			-			-			-	24	56	-			-	80
	Nâng cấp về mặt kỹ thuật, tích hợp Sàn giao dịch vào các công thông tin, xây dựng cơ sở dữ liệu;			-			-			-	24	56	-			-	80
	Tổng hợp thông tin của doanh nghiệp, sản phẩm hàng hóa theo từng ngành hàng, thị trường.			-			21	49	-				-	30	49	-	149
	Hỗ trợ DN cung cấp thông tin, thực hiện các giao dịch qua mạng Internet thông qua Sàn giao dịch TMĐT của tỉnh.	15	35	-	15	35	-	15	35	-	30	35	-	45	35	-	295
	Xây dựng và triển khai dịch vụ công trực tuyến phục vụ tương tác giữa cơ quan nhà nước và DN	9	21	-	9	21	-	9	21	-	9	21	-	9	21	-	150

4. Các hoạt động hỗ trợ ứng dụng thương mại điện tử															
Tổ chức điều tra, thu thập số liệu thống kê tình hình ứng dụng công nghệ thông tin và thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh.	-	-	-	100	-	-	-	-	-	-	-	-	-	100	20
Tổ chức nghiên cứu thị trường liên quan đến TMDT cho từng thị trường hoặc ngành hàng cụ thể.	-	-	-	50	-	-	-	50	-	-	-	-	-	50	20
Hỗ trợ, phối hợp nghiên cứu, xây dựng Kế hoạch phát triển TMDT cho từng địa phương trên địa bàn tỉnh.	-	50	-	50	-	-	-	50	-	-	-	-	-	50	25
Hỗ trợ các DN tham gia các sân giao dịch thương mại điện tử nhằm quảng bá thương hiệu và giới thiệu sản phẩm:	30	-	30	30	-	30	30	-	30	30	-	30	30	-	30
Mỗi năm lựa chọn hỗ trợ 10-20 doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh xây dựng mới, nâng cấp website TMDT.	50	-	50	50	-	50	50	-	50	50	-	50	50	-	50
Tổ chức tư vấn, tập huấn, hỗ trợ cho 5-10 doanh nghiệp, tổ chức tham gia và sử dụng các sản phẩm, giải pháp TMDT.	12	28	-	28	-	12	28	-	12	28	-	12	28	-	20
Hàng năm, hỗ trợ cho 10-15 DN duy trì, vận hành các website, các sản phẩm, giải pháp đã xây dựng	15	35	-	35	-	15	35	-	15	35	-	15	35	-	25
5. Hợp tác phát triển TMDT															
Xây dựng và triển khai KH hợp tác phát triển TMDT với các tỉnh Savannakhet, Salavan(Lào) và Mukdahan(T.lan).			39	91	-	39	91	-	39	91	-	39	91	-	39
Tổ chức Đoàn công tác trao đổi, nghiên cứu các cơ chế hợp tác phát triển TMDT với các tỉnh trên EWEC.						42	70		42	70		42	70		42
Tham gia các Hội thảo, sự kiện về TMDT với các tổ chức kinh tế, thương mại Quốc tế do TW tổ chức.	18	30	12	30	12	45	30	12	45	30	12	45	30	12	36
6. Nâng cao hiệu quả và năng lực quản lý nhà nước về TMDT															
Cung cấp, cập nhật thông tin về tiềm năng xuất khẩu của tỉnh và danh bạ DN xuất khẩu trên Cổng thông tin XK Việt Nam	12	-	12	12	-	12	12	-	12	12	-	12	12	-	12
Khai thác thông tin trên Cổng thông tin thị trường nước ngoài.	18	-	18	18	-	18	18	-	18	18	-	18	18	-	18
Tham gia các khóa tập huấn ngắn hạn ở nước ngoài	-	-	-	-	-	70	-	-	70	-	-	70	-	-	28
Phối hợp xuất bản và phát hành tài liệu hướng dẫn, tham khảo về kinh nghiệm quản lý TMDT ở trong và ngoài nước			9	15	6	9	15	6	9	15	6	9	15	6	12
Tổng cộng	239	339	122	398	984	128	418	1.068	156	419	800	156	438	917	6,73